

# Định hướng xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh trong môn Tiếng Việt cấp Tiểu học

Trần Thị Hiền Lương

Email: luongtth@vnies.edu.vn  
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam  
52 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

**TÓM TẮT:** Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng tiếp cận năng lực. Chương trình đã xác định các năng lực chung và năng lực đặc thù cùng các phẩm chất cần hình thành và phát triển ở học sinh. Mặc dù có những quy định cụ thể về các yêu cầu cần đạt đối với mỗi phẩm chất và năng lực ở cấp học, từng môn học và hoạt động giáo dục nhưng vẫn chưa đủ căn cứ, minh chứng để xác định các mức kết quả đạt được của học sinh sau mỗi giai đoạn học tập. Đối với môn Tiếng Việt cấp Tiểu học, cần dựa vào mục tiêu và yêu cầu cần đạt về năng lực và phẩm chất nêu trong chương trình để xây dựng Chuẩn đánh giá, tạo thuận lợi cho giáo viên trong việc thiết kế công cụ đánh giá từng kĩ năng đọc, viết, nói, nghe. Căn cứ vào kết quả đánh giá, có thể xác định đúng phẩm chất, năng lực của từng em, từ đó có phương án hỗ trợ phù hợp, đảm bảo tất cả học sinh đều tiến bộ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong mỗi nhà trường.

**TỪ KHÓA:** Năng lực, phẩm chất, yêu cầu cần đạt, Chuẩn đánh giá, cấp Tiểu học.

→ Nhận bài 10/7/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 07/8/2023 → Duyệt đăng 20/10/2023.

**DOI:** <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12320213>

## 1. Đặt vấn đề

Môn Ngữ văn (ở cấp Tiểu học là môn Tiếng Việt) thuộc lĩnh vực Giáo dục ngôn ngữ và Văn học. Theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, một trong những mục tiêu của môn học này là góp phần giúp học sinh phát triển các năng lực chung (năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo), năng lực đặc thù của môn học (năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học) thông qua việc rèn luyện các kĩ năng đọc, viết, nói, nghe và lĩnh hội hệ thống kiến thức phổ thông, nền tảng về tiếng Việt và Văn học.

Về đổi mới đánh giá kết quả giáo dục môn Ngữ văn cũng như các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường, Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể 2018 định hướng rõ: “Mục tiêu đánh giá kết quả giáo dục là cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của Chương trình và sự tiến bộ của học sinh để hướng dẫn hoạt động học tập, điều chỉnh các hoạt động dạy học, quản lí và phát triển chương trình, bảo đảm sự tiến bộ của từng học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục” [1]. Ở môn Tiếng Việt cấp Tiểu học, giáo viên đánh giá phẩm chất, năng lực chung, năng lực đặc thù và sự tiến bộ của học sinh thông qua các hoạt động đọc, viết, nói, nghe. Theo hướng dẫn nêu trong Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018, căn cứ để đánh giá kết quả giáo dục trong môn Tiếng Việt là các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực đối với học sinh mỗi lớp học ở cấp Tiểu học đã quy định trong Chương trình [2]. Tuy nhiên, yêu cầu cần đạt của môn Tiếng Việt ở từng lớp chưa đủ căn cứ để giáo viên có thể đánh giá “mức độ đáp ứng yêu

cầu cần đạt của Chương trình và sự tiến bộ của học sinh” như định hướng đánh giá nêu trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể và Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018. Từ yêu cầu cần đạt về các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe, cần tiếp tục xây dựng Chuẩn đánh giá phẩm chất và năng lực người học trong môn học và các mức độ đạt Chuẩn.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Yêu cầu cần đạt về các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe của môn Tiếng Việt và việc đánh giá kết quả giáo dục trong môn Tiếng Việt

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018, nội dung giáo dục môn Tiếng Việt cấp Tiểu học được xác định dựa trên các yêu cầu cần đạt của mỗi lớp, gồm các kĩ năng đọc, viết, nói, nghe. Trước khi xác định yêu cầu cần đạt cụ thể ở từng lớp trong từng cấp học, Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn đã nêu yêu cầu khái quát về các kĩ năng của môn học (xem Bảng 1).

Theo định hướng chung nêu trên, Chương trình đã định ra yêu cầu cụ thể về từng kĩ năng đọc, viết, nói và nghe ở mỗi lớp. Chẳng hạn, yêu cầu cần đạt về kĩ năng viết đoạn văn, văn bản ở lớp 2 và lớp 3 được xác định như sau (xem Bảng 2).

Nhìn vào yêu cầu cần đạt về kĩ năng viết đoạn văn, văn bản của lớp 2 và lớp 3 nêu ở Bảng 2, ta thấy được sự khác biệt phân nào về nội dung dạy viết và mức độ yêu cầu cần đạt giữa các lớp song vẫn còn có những nội dung chưa thật rõ sự khác biệt về mức độ yêu cầu. Mặt khác, nếu xét ở từng lớp thì yêu cầu cần đạt vẫn chỉ dừng ở mức độ đánh giá học sinh đạt hay chưa đạt các

**Bảng 1: Nội dung khái quát về các kĩ năng và kiến thức môn học**

Kĩ năng	Yêu cầu cần đạt
<b>Đọc</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Kĩ thuật đọc:</b> Gồm các yêu cầu về tư thế đọc, kĩ năng đọc thành tiếng, kĩ năng đọc thầm, đọc lướt, kĩ năng ghi chép trong khi đọc,...</li> <li>- <b>Độc hiểu:</b> Đối tượng đọc gồm văn bản văn học, văn bản nghị luận, văn bản thông tin.</li> <li>+ Đọc hiểu nội dung văn bản thể hiện qua chi tiết, đề tài, chủ đề, tư tưởng, thông điệp,...</li> <li>+ Đọc hiểu hình thức thể hiện qua đặc điểm các kiểu văn bản và thể loại, các thành tố của mỗi kiểu văn bản và thể loại, ngôn ngữ biểu đạt,...</li> <li>+ Liên hệ, so sánh giữa các văn bản, kết nối văn bản với bối cảnh lịch sử, văn hoá, xã hội, kết nối văn bản với trải nghiệm cá nhân người đọc; đọc hiểu văn bản đa phương thức,...</li> <li>+ Đọc mở rộng, học thuộc lòng một số đoạn, văn bản văn học chọn lọc.</li> </ul>
<b>Viết</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Kĩ thuật viết:</b> Gồm các yêu cầu về tư thế viết, kĩ năng viết chữ và viết chính tả, kĩ năng trình bày bài viết,...</li> <li>- <b>Viết câu, đoạn, văn bản:</b> Gồm các yêu cầu về quy trình tạo lập văn bản và yêu cầu thực hành viết theo đặc điểm của các kiểu văn bản.</li> </ul>
<b>Nói và nghe</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Kĩ năng nói:</b> Gồm các yêu cầu về âm lượng, tốc độ, sự liên tục, cách diễn đạt, trình bày, thái độ, sự kết hợp các cử chỉ, điệu bộ, phương tiện hỗ trợ khi nói,...</li> <li>- <b>Kĩ năng nghe:</b> Gồm các yêu cầu về cách nghe, cách ghi chép, hỏi đáp, thái độ, sự kết hợp các cử chỉ, điệu bộ khi nghe, nghe qua các phương tiện kĩ thuật,...</li> <li>- <b>Kĩ năng nói và nghe có tính tương tác:</b> Gồm các yêu cầu về thái độ, sự tôn trọng nguyên tắc hội thoại và các quy định trong thảo luận, phỏng vấn,...</li> </ul>

**Bảng 2: Yêu cầu cần đạt về kĩ năng viết đoạn văn, văn bản**

Lớp 2	Lớp 3
<p><b>Quy trình viết:</b> Xác định được nội dung bằng cách trả lời câu hỏi: “Viết về cái gì?”; viết nháp; dựa vào hỗ trợ của giáo viên, học sinh chỉnh sửa được lỗi dấu kết thúc câu, cách viết hoa, cách dùng từ ngữ.</p>	<p><b>Quy trình viết:</b> Biết viết theo các bước: Xác định nội dung viết (viết về cái gì); hình thành một vài ý lớn; viết thành đoạn văn; chỉnh sửa lỗi (dùng từ, đặt câu, dấu câu, viết hoa) dựa vào gợi ý.</p>
<p><b>Thực hành viết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết được 4 - 5 câu thuật lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia dựa vào gợi ý.</li> <li>- Viết được 4 - 5 câu miêu tả một đồ vật gần gũi, quen thuộc dựa vào gợi ý.</li> <li>- Viết được 4 - 5 câu nói về tình cảm của mình đối với người thân hoặc sự việc dựa vào gợi ý.</li> <li>- Viết được 4 - 5 câu giới thiệu về một đồ vật quen thuộc dựa vào gợi ý.</li> <li>- Biết đặt tên cho một bức tranh.</li> <li>- Biết viết thời gian biểu, bưu thiếp, tin nhắn, lời cảm ơn, lời xin lỗi.</li> </ul>	<p><b>Thực hành viết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết được đoạn văn thuật lại sự việc đã chứng kiến, tham gia.</li> <li>- Viết được đoạn văn ngắn miêu tả đồ vật.</li> <li>- Viết được đoạn văn ngắn nêu tình cảm, cảm xúc về con người, cảnh vật dựa vào gợi ý.</li> <li>- Viết được đoạn văn ngắn nêu lí do vì sao mình thích hoặc không thích một nhân vật trong câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe.</li> <li>- Viết được đoạn văn ngắn giới thiệu về bản thân, nêu được những thông tin quan trọng như: Họ và tên, ngày sinh, nơi sinh, sở thích, ước mơ của bản thân.</li> <li>- Viết được thông báo hay bản tin ngắn theo mẫu; điền được thông tin vào một số tờ khai in sẵn; viết được thư cho người thân hay bạn bè (viết thư tay hoặc thư điện tử).</li> </ul>

yêu cầu về kĩ năng viết mà chưa đánh giá được các mức độ khác nhau về kết quả, đặc biệt là những học sinh đạt được ở mức cao hơn so với yêu cầu cơ bản, tối thiểu nêu trong Chương trình. Tương tự kĩ năng viết, các kĩ năng đọc, nói và nghe cũng có cách mô tả yêu cầu cần đạt như vậy. Do đó, hoạt động đánh giá kết quả học tập, kết quả giáo dục trong môn Tiếng Việt chưa có căn cứ cụ thể để xác định mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của Chương trình và sự tiến bộ của học sinh.

Tính đến thời điểm hiện tại, Chương trình - Sách giáo khoa mới đã và đang triển khai ở các lớp 1, 2, 3 và 4. Cũng như các môn học và hoạt động giáo dục khác ở Tiểu học, nội dung dạy học, phương pháp dạy học môn Tiếng Việt đã từng bước được đổi mới theo hướng phát triển năng lực người học, nhằm đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tuy nhiên, về đánh giá kết quả dạy học, kết quả giáo dục

ở các môn học, trong đó có môn Tiếng Việt còn bộc lộ nhiều điểm bất cập. Chương trình chưa xây dựng được Chuẩn đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh theo các mức độ kết quả các em đạt được thay vì chỉ đưa ra một mức độ yêu cầu chung chung như hiện nay.

## 2.2. Định hướng xây dựng Chuẩn đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh trong môn Tiếng Việt dựa trên yêu cầu cần đạt nêu trong Chương trình

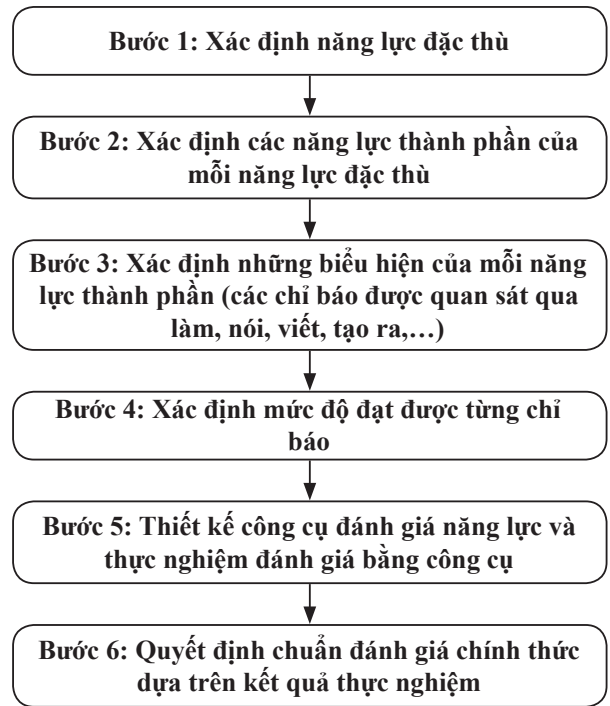
Yêu cầu cần đạt nêu trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được hiểu là kết quả mà học sinh cần đạt được về phẩm chất và năng lực sau mỗi cấp học, lớp học ở từng môn học và hoạt động giáo dục. Trong đó, mỗi cấp học, lớp học sau đều có những yêu cầu riêng cao hơn, đồng thời bao gồm những yêu cầu đối với các cấp học, lớp học trước đó.

Xây dựng Chuẩn đánh giá phẩm chất, năng lực của học sinh là đánh giá những tính tốt thể hiện ở thái độ, hành vi ứng xử của học sinh (đánh giá phẩm chất), khả năng huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một nhiệm vụ nhất định (đánh giá năng lực).

**2.2.1. Xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực học sinh trong môn Tiếng Việt**

Bên cạnh việc phối hợp các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học để xây dựng Chuẩn đánh giá phẩm chất của học sinh, môn Tiếng Việt còn cần xây dựng chuẩn đánh giá năng lực đặc thù của môn học. Đó là đánh giá khả năng sử dụng các phương tiện ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp,...) để đọc, viết, nói, nghe (năng lực ngôn ngữ); đánh giá khả năng nhận biết, phân tích, tái hiện và sáng tạo các yếu tố thẩm mỹ thông qua hoạt động tiếp nhận và tạo lập văn bản văn học.

Việc xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực đặc thù của môn Tiếng Việt cần dựa vào yêu cầu cần đạt của mỗi kỹ năng đã được xác định ở mỗi lớp, kết hợp phương pháp chuyên gia và phương pháp thực nghiệm rồi tiến hành các bước sau (xem Sơ đồ 1).



Sơ đồ 1: Các bước xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực đặc thù của môn Tiếng Việt

**Bảng 3: Khung xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực ngôn ngữ trong môn Tiếng Việt dựa trên yêu cầu cần đạt**

Năng lực Đặc thù	Năng lực Thành phần	Biểu hiện của năng lực (chỉ báo)	Yêu cầu cần đạt (nêu trong chương trình)	Mức độ đạt được (Mức chất lượng)
Năng lực ngôn ngữ	Đọc	Đọc thành tiếng (kỹ thuật đọc)	- Đọc đúng tiếng, từ, câu,... - Tốc độ, âm lượng, diễn cảm	- Mô tả ba mức độ đạt được của đọc thành tiếng: + Mức 1 (Đạt) + Mức 2 (Khá) + Mức 3 (Tốt)
		Đọc hiểu	- Đọc hiểu nội dung - Đọc hiểu hình thức - Liên hệ, so sánh, kết nối	- Mô tả ba mức độ của đọc hiểu (đọc hiểu nội dung; đọc hiểu hình thức; liên hệ, so sánh, kết nối): + Mức 1 (Đạt) : + Mức 2 (Khá) + Mức 3 (Tốt)
	Viết	Kỹ thuật viết	Chữ viết, chính tả, trình bày,...	- Mô tả ba mức độ đạt được về kỹ thuật viết: + Mức 1 (Đạt) + Mức 2 (Khá) + Mức 3 (Tốt)
		Viết đoạn văn, văn bản	Viết các kiểu đoạn văn, văn bản (theo nội dung học tập ở từng lớp)	- Mô tả ba mức độ đạt được cho mỗi kiểu đoạn văn, văn bản được học (về nội dung, về kỹ năng,...): + Mức 1 (Đạt) + Mức 2 (Khá) + Mức 3 (Tốt)
	Nói và nghe	Nói	- Nội dung nói - Âm lượng, tốc độ,... - Thái độ, cử chỉ,...	- Mô tả ba mức độ đạt được của kỹ năng nói: + Mức 1 (Đạt) + Mức 2 (Khá) + Mức 3 (Tốt)
		Nghe	- Nghe hiểu - Nghe ghi - Thái độ và sự chú ý,...	- Mô tả ba mức độ đạt được của kỹ năng nghe: + Mức 1 (Đạt) + Mức 2 (Khá) + Mức 3 (Tốt)
Nói nghe tương tác		- Nội dung trao đổi, ý kiến đóng góp,... - Thái độ và sự chú ý, ... - Nguyên tắc luân phiên lượt lời	- Mô tả ba mức độ đạt được của kỹ năng nói nghe tương tác: + Mức 1 (Đạt) + Mức 2 (Khá) + Mức 3 (Tốt)	

**Bảng 4: Xây dựng ba mức độ đạt Chuẩn kĩ năng viết đoạn văn thuật việc ở lớp 2**

Yêu cầu cần đạt (nêu trong chương trình): Viết được 4 - 5 câu thuật lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia dựa vào gợi ý			
	Mức 1 (đạt)	Mức 2 (khá)	Mức 3 (tốt)
<b>Về nội dung</b>	- Nêu được tên sự việc, thuật lại sơ lược 2 - 3 hoạt động, việc làm.	- Nêu được tên sự việc, thuật được tương đối cụ thể 2 - 3 hoạt động, việc làm.	- Nêu được tên sự việc, nói rõ sự đã chứng kiến hay tham gia; thuật lại một cách chi tiết, cụ thể các hoạt động, việc làm.
<b>Về kĩ năng</b>	- Các hoạt động, việc làm được sắp xếp chưa thật rõ trình tự. - Viết được 4 câu văn đơn giản, chỉ mắc 2 - 3 lỗi dùng từ, đặt câu hoặc lỗi chính tả.	- Các hoạt động, việc làm được sắp xếp theo trình tự hợp lí. - Viết được 5 câu văn, chỉ mắc 1 - 2 lỗi dùng từ, đặt câu hoặc lỗi chính tả.	- Biết sử dụng từ ngữ làm rõ trình tự của các hoạt động, việc làm. - Viết được 5 câu hoặc hơn 5 câu, hầu như không mắc lỗi dùng từ, đặt câu hoặc lỗi chính tả.

**Bảng 5: Xây dựng Chuẩn đánh giá phẩm chất yêu nước (đối với học sinh lớp 2)**

Phẩm chất	Yêu cầu cần đạt ở cấp Tiểu học	Yêu cầu cần đạt trong môn Tiếng Việt lớp 2
<b>Yêu nước</b>	- Yêu thiên nhiên và có những việc làm thiết thực bảo vệ thiên nhiên. - Yêu quê hương, yêu Tổ quốc, tôn trọng các biểu trưng của đất nước. - Kính trọng, biết ơn người lao động, người có công với quê hương, đất nước; tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa đối với những người có công với quê hương, đất nước.	- Bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên, vẻ đẹp của quê hương, đất nước qua việc đọc hiểu văn bản về chủ điểm thiên nhiên, đất nước. - Bước đầu biết thể hiện tình cảm, cảm xúc đối với những hành động bảo vệ thiên nhiên, biết thể hiện lòng biết ơn đối với những người có công xây dựng quê hương, bảo vệ Tổ quốc.
<b>Nhân ái</b>	<b>Yêu quý mọi người</b> - Yêu thương, quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình. - Yêu quý bạn bè, thầy cô; quan tâm, động viên, khích lệ bạn bè. - Tôn trọng người lớn tuổi; giúp đỡ người già, người ốm yếu, người khuyết tật; nhường nhịn và giúp đỡ em nhỏ. - Biết chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn, các bạn ở vùng sâu, vùng xa, người khuyết tật và đồng bảo bị ảnh hưởng của thiên tai. <b>Tôn trọng sự khác biệt</b> - Tôn trọng sự khác biệt của bạn bè trong lớp về cách ăn mặc, tính nết và hoàn cảnh gia đình. - Không phân biệt đối xử, chia rẽ bạn bè. - Sẵn sàng tha thứ cho những hành vi có lỗi của bạn.	<b>Yêu quý mọi người</b> - Bước đầu biết nêu tình cảm, cảm xúc và việc làm thể hiện tình yêu thương đối với người thân trong gia đình, đối với thầy cô và bạn bè. - Biết giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn; lễ phép với người già, biết thể hiện sự cảm thông với người ốm yếu, người khuyết tật. <b>Tôn trọng sự khác biệt</b> - Nhận biết được sự khác biệt của bạn bè trong lớp hoặc các nhân vật trong câu chuyện được đọc, được nghe (thể hiện ở cách ăn mặc, tính nết hoàn cảnh gia đình...); bước đầu biết thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt của mỗi người. - Không phân biệt đối xử, chia rẽ bạn bè.

Dựa trên các bước nêu trên, khung xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực ngôn ngữ trong môn Tiếng Việt thiết kế dựa trên yêu cầu cần đạt nêu trong Chương trình cho mỗi lớp theo cách thức sau (xem Bảng 3).

Việc xác định ba mức độ đạt kết quả cho mỗi biểu hiện (chỉ báo) của năng lực thành phần cần được đo lường, lượng hoá, đủ căn cứ để phân biệt mức độ của kết quả đạt được ở từng học sinh.

Dưới đây là phác thảo xây dựng ba mức độ đạt chuẩn kĩ năng viết đoạn văn thuật việc (thuộc văn bản thông tin) ở lớp 2 (xem Bảng 4).

*Lưu ý:* Đối với yêu cầu viết đoạn văn kể chuyện, miêu tả..., ngoài yêu cầu về nội dung, kĩ năng, còn có yêu cầu về việc thể hiện tình cảm, cảm xúc, sự sáng tạo của người viết. Sau khi hoàn thành dự thảo về Chuẩn đánh giá năng lực học sinh trong môn Tiếng Việt, cần thiết kế công cụ đánh giá các mức kết quả đạt được ở học sinh và tiến hành thử nghiệm. Kết quả thử nghiệm là căn cứ để điều chỉnh các mức độ kết quả đạt được ở từng kĩ năng trước khi đưa ra Chuẩn đánh giá năng lực chính thức.

### 2.2.2. Xây dựng Chuẩn đánh giá phẩm chất học sinh trong môn Tiếng Việt

Cùng với việc hình thành và phát triển ở học sinh các năng lực chung và năng lực đặc thù trong từng môn học và hoạt động giáo dục, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đã xác định những phẩm chất cần được bồi dưỡng, giáo dục ở học sinh, giúp các em trở thành những con người có nhân cách tốt đẹp. Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể 2018 đã nêu các phẩm chất chủ yếu cần hình thành, bồi dưỡng, trau dồi ở học sinh, đó là: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Bên cạnh yêu cầu đánh giá năng lực, Chương trình cũng nêu rõ yêu cầu cần đạt về từng phẩm chất của học sinh mỗi cấp học (cấp Tiểu học, cấp Trung học cơ sở, cấp Trung học phổ thông).

Đối với môn Ngữ văn nói chung và môn Tiếng Việt ở Tiểu học nói riêng, đánh giá phẩm chất của học sinh chủ yếu dựa vào hành vi, việc làm, cách ứng xử, những biểu hiện về thái độ, tình cảm,... của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập cụ thể của môn học, thông qua các hoạt động đọc, viết, nói và nghe. Ví dụ, dựa

trên yêu cầu cần đạt về phẩm chất yêu nước của học sinh tiểu học, có thể xác định yêu cầu đối với lớp 2 (xem Bảng 5).

Việc đánh giá phẩm chất của học sinh trong môn Tiếng Việt được thực hiện chủ yếu bằng đánh giá định tính, thông qua quan sát, ghi chép, nhận xét của giáo viên.

### 3. Kết luận

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng tiếp cận năng lực. Chương trình đã xác định các năng lực chung và năng lực đặc thù cùng các phẩm chất cần hình thành và phát triển ở học sinh. Mặc dù có những quy định cụ thể về các yêu cầu cần đạt đối với mỗi phẩm chất và năng lực ở cấp học, từng môn học và hoạt động giáo dục nhưng như thế vẫn chưa đủ căn cứ, minh chứng để xác định các mức kết quả đạt được của học sinh sau mỗi giai đoạn học tập. Đối với môn Tiếng Việt cấp Tiểu học, việc xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh cần dựa vào mục tiêu và các yêu cầu cần đạt nêu trong Chương trình

môn học để xác định những căn cứ có thể quan sát, đo lường, lượng hoá được, coi đó là bằng chứng về những gì học sinh làm được theo các mức độ khác nhau, ứng với những năng lực khác nhau ở mỗi em hoặc ở mỗi giai đoạn học tập của từng em.

Xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh trong môn Tiếng Việt sẽ tạo thuận lợi cho giáo viên trong việc thiết kế công cụ đánh giá từng kĩ năng đọc, viết, nói, nghe của học sinh một cách dễ dàng. Căn cứ vào kết quả đánh giá, có thể xác định đúng phẩm chất, năng lực của từng em, từ đó có phương án hỗ trợ phù hợp, đảm bảo tất cả học sinh đều tiến bộ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong mỗi nhà trường.

**Lời cảm ơn:** Bài viết là sản phẩm của đề tài “Nghiên cứu xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh trong môn Tiếng Việt cấp Tiểu học trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018”, mã số: CT.2022.10.VKG.03.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (26/12/2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- [3] Đỗ Tiến Đạt, (11/2017), *Đổi mới việc xây dựng Chuẩn Giáo dục phổ thông. Giải pháp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Giáo dục và Xã hội.
- [4] Nguyễn Thị Hạnh (chủ nhiệm đề tài), (2014), *Phương pháp thiết kế Chuẩn kết quả của môn học đối với cấp học, lớp học của giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực*, mã số B2014 - 37 - 01NV.
- [5] Phạm Đức Quang (chủ biên), (2014), *Các nguyên tắc và phương pháp xác định các lĩnh vực học tập, môn học*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [6] ACARA | The Australian Curriculum (Version 9).
- [7] Commoncore standards.
- [8] <https://www.australiancurriculum.edu.au/>.

## ORIENTATION FOR DEVELOPING ASSESSMENT STANDARDS OF PUPILS' COMPETENCE AND QUALITY IN VIETNAMESE SUBJECT IN PRIMARY SCHOOLS

### Tran Thi Hien Luong

Email: luongth@vnies.edu.vn  
The Vietnam National Institute of Educational Sciences  
52 Lieu Giai street, Ba Dinh district, Hanoi, Vietnam

**ABSTRACT:** *The 2018 General Education Curriculum was built toward a competence approach. The curriculum identified general and specific competencies and qualities that need to be formed and developed for students. Although specific regulations on their achieved requirements at each education level, each subject, and educational activity were defined, there is still insufficient proof and evidence to determine the requirements. It is necessary to base on the goals and requirements for the competencies and qualities stated in the curriculum to develop assessment standards and facilitate teachers in designing assessment tools for reading, writing, speaking, and listening skills. Based on the assessment results, it is possible to determine the qualities and abilities of each student; then, an appropriate support plan will be made to ensure students' progress improvement and contribute to improving the education quality in each school.*

**KEYWORDS:** Competence, moral qualities, achieved requirements, assessment standards, primary education level.